

Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ: từ Donald Trump đến Joe Biden

Trần Thị Thanh^(*)

Tóm tắt: Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là khu vực có yếu tố địa chính trị, địa chiến lược trọng yếu. Trong nhiều thập kỷ qua, các cường quốc, trong đó có Mỹ luôn có những sách lược nhằm gia tăng ảnh hưởng trong khu vực và bảo vệ lợi ích của mình tại đây. Cuối năm 2017, trên cương vị Tổng thống Mỹ, ông Donald Trump công bố chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với mục tiêu cốt lõi nhằm ngăn chặn sự trỗi dậy của Trung Quốc và duy trì vị thế số 1 của Mỹ. Ông Joe Biden từ khi trở thành Tổng thống Mỹ thứ 46 (tháng 01/2021) đã tiếp tục triển khai chiến lược này. Bài viết tập trung làm rõ sự khác biệt trong cách tiếp cận chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của hai chính quyền tổng thống Mỹ là D. Trump và J. Biden để thấy được sự điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của chính quyền mới đối với khu vực.

Từ khóa: Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Mỹ, Trung Quốc, Donald Trump, Joe Biden

Abstract: Over the past decades, great powers, typically the United States, have consistently pursued strategies to enhance their influence and protect their national interests in the Indo-Pacific, a crucial geopolitical and geostrategic region. In late 2017, as US President, Donald Trump announced the Indo-Pacific strategy which centered on containing the rise of China and maintaining America's No.1 status. In January 2021, Joe Biden took over from Donald Trump after his four-year tenure and followed the same strategy. The paper aims to explore differences between the two presidents' strategic approaches to the Indo-Pacific to explicate the new adjustments in the US foreign policy to the region.

Keywords: Indo-Pacific Region, Target, Strategy, the United States, China, Donald J. Trump, Joe Biden

Đặt vấn đề

Tại Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) được tổ chức tại Việt Nam (tháng 11/2017), cựu Tổng

thống Mỹ D. Trump đã đề cập tới thuật ngữ “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” trong chiến lược xây dựng khu vực “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (FOIP). Cụm từ này tiếp tục xuất hiện nhiều lần trong Chiến lược An ninh quốc gia Mỹ (NSS), thay thế cho thuật ngữ phổ biến trước đây “Châu Á - Thái Bình

^(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: jthanh85@gmail.com

Dương”, đã cho thấy sự thay đổi tầm nhìn cũng như điểm nhấn trong chiến lược của Mỹ đối với khu vực. Ông Joe Biden từ khi trở thành Tổng thống Mỹ thứ 46 đã tiếp tục kế thừa chiến lược từ thời Tổng thống Donald Trump nhưng có những điều chỉnh để phù hợp hơn với mục tiêu chính sách đối ngoại đã công bố. Chính quyền Mỹ dù dưới thời tổng thống nào thì cũng luôn xem Trung Quốc là đối thủ chính, thách thức sức mạnh, ảnh hưởng và lợi ích, làm xói mòn an ninh, sự thịnh vượng của Mỹ. Vì vậy, chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Mỹ được cho là công cụ cốt lõi để kiềm chế sức mạnh “đang lên” của Trung Quốc trong khu vực.

1. Chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” dưới thời Tổng thống Donald Trump

Trong báo cáo chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được Mỹ công bố vào tháng 6/2019, Tổng thống D. Trump đã khái quát sự dịch chuyển trung tâm chính trị thế giới sang khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, coi đây là “khu vực riêng quan trọng nhất với tương lai của nước Mỹ” (The Department of Defense, 2019). Ông D. Trump thừa nhận, vấn đề chính trị tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đóng vai trò thiết yếu đối với an ninh quốc gia và vai trò lãnh đạo thế giới của Mỹ. Tháng 11/2019, Bộ Ngoại giao Mỹ tiếp tục công bố báo cáo tiến độ thực hiện chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và cho rằng sự tham gia của Mỹ ở khu vực này là ưu tiên hàng đầu trong chính sách của Tổng thống D. Trump (United States Department of State, 2019).

Với mục tiêu chung nhằm duy trì lợi ích kinh tế, quyền lực chính trị, sức mạnh quân sự và ngoại giao, đồng thời kiềm chế các quốc gia thách thức vị thế của Mỹ trong khu

vực - điển hình là Trung Quốc, chính quyền Trump tiếp cận chiến lược theo các hướng sau: (i) Coi sự trỗi dậy của Trung Quốc là mối đe dọa lớn nhất đối với sự ổn định khu vực, quan trọng hơn là với vị thế nước Mỹ; (ii) Cương quyết đối đầu toàn diện với Trung Quốc, bên cạnh sức mạnh quân sự là cuộc chiến thương mại, cưỡng ép về kinh tế và ngoại giao nhằm đưa ra phản ứng mạnh mẽ trước sự trỗi dậy của Trung Quốc; (iii) Một trong những trụ cột chính để hiện thực hóa chiến lược là chính sách đồng minh. Việc hình thành liên minh bộ tứ hay “tứ giác kim cương”, bao gồm Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và Úc là nhằm chia sẻ lợi ích, giá trị và nhận thức chung về các mối đe dọa an ninh, tạo sự cân bằng quyền lực, thuận lợi cho việc duy trì trật tự tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Bên cạnh đó, Mỹ tăng cường thúc đẩy các mạng lưới đối tác, cơ chế tập hợp lực lượng ba bên (như Mỹ - Nhật Bản - Hàn Quốc; Mỹ - Ấn Độ - Nhật Bản) một cách thực dụng, linh hoạt. Mỹ đề cao vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực, tăng cường can dự thông qua các cơ chế đa phương và song phương, chú trọng hợp tác với các nước Đông Nam Á dựa trên hai trụ cột chính là an ninh và kinh tế (United States Department of State, 2019).

Theo cách tiếp cận trên, chính quyền Trump đã thúc đẩy thực hiện chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” từ bốn khía cạnh, đó là: (i) *Kinh tế*, tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác với các thị trường lớn, duy trì vị thế đầu tàu; (ii) *Đối ngoại và chính trị*, củng cố quan hệ với các đồng minh, tạo sự cân bằng chiến lược giữa Mỹ với các trung tâm quyền lực chính trị; (iii) *Quốc phòng và an ninh*, Mỹ hợp tác chặt chẽ với khu vực trong việc phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên, bảo vệ các quyền và tự do hàng hải tại vùng biển Đông và biển Hoa Đông, ngăn

chặn sự gia tăng của lực lượng khủng bố; hỗ trợ đồng minh thân cận duy trì sức mạnh vượt trội về quân sự; (iv) *Văn hóa*, Mỹ muốn thông qua chiến lược để truyền bá các giá trị Mỹ về tự do, dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo và đưa văn hóa Mỹ thâm nhập ngày càng mạnh mẽ vào khu vực (The Department of Defense, 2019).

Bất chấp những nỗ lực của chính quyền Trump, các đối tác của Mỹ dường như không tích cực xây dựng một khu vực tự do và cởi mở chung, bởi những hành động mang tính bản năng, những quyết định mang tính cá nhân của ông D. Trump thường xuyên tác động, làm suy yếu các chính sách đã đưa ra. Việc ông D. Trump không xuất hiện tại các cuộc họp quan trọng, luôn hoài nghi về các liên minh đã làm lu mờ tính minh bạch trong mối quan hệ mà chính quyền Trump đã gây dựng. Theo giáo sư G.M. Lokshin (Viện Hàn lâm Khoa học Nga), chính sách đồng minh của ông D. Trump được coi là “khác lạ” bởi sự biến thiên, không ổn định, từ việc điều chỉnh phương thức tiếp cận đồng minh cũ đến việc tìm kiếm đồng minh mới. Mỹ đã tích cực hơn trong việc khôi phục và mở rộng hợp tác với các đồng minh và đối tác, tuy nhiên, mọi sự điều chỉnh đều diễn ra theo hướng có lợi cho Mỹ (Локшин, 2019).

Chính quyền dưới thời của ông D. Trump đã để lại nhiều dấu ấn tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Mỹ đã thực hiện một số động thái đối đầu mạnh mẽ với Trung Quốc, khôi phục trật tự khu vực và tập hợp các đồng minh. Tuy nhiên, Y. Joshi và A. Atmakuri (2021: 10) chỉ ra rằng, chiến lược này cũng đối mặt với không ít khó khăn như: (i) Tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của chính quyền Trump thiếu sự phối hợp trong thực thi chính sách; (ii) Sự cô lập về kinh tế cũng như yêu cầu phải “có đi có lại” của ông

D. Trump đã tạo ra những căng thẳng nghiêm trọng trong quan hệ giữa Mỹ với một số quốc gia trong khu vực; (iii) Sự phân cực chính trị trong nước diễn ra giữa Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa cùng việc ông D. Trump thường thay đổi bộ máy lãnh đạo chủ chốt đã khiến dư luận quốc tế hoài nghi về việc triển khai chiến lược của Mỹ.

Theo Y. Joshi và A. Atmakuri (2021: 12), ông D. Trump luôn thể hiện rõ thái độ cứng rắn trước sự “bất cần” của Trung Quốc tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Mặc dù vậy, “chủ nghĩa giao dịch” trong chính sách đối ngoại của ông và việc ông luôn nhấn mạnh phải “có đi có lại” đã khiến các đối tác chiến lược đặt câu hỏi về tính chân thành trong các cam kết của Mỹ.

Nhà nghiên cứu người Mỹ Roger Cliff (2020) đưa ra nhận định, trong thập kỷ tới, cách duy nhất giúp Mỹ có thể bảo vệ và thúc đẩy các lợi ích của mình tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là trở thành một phần trong liên minh các quốc gia có chung mục tiêu và giá trị. Do đó, chiến lược cần tập trung vào việc tăng cường quan hệ của Mỹ với các nền dân chủ lớn (điển hình là nhóm Bộ tứ) và làm cho các nền dân chủ đó mạnh hơn, an toàn hơn. Điều này đòi hỏi phải thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng cường khả năng quốc phòng và chấm dứt các xung đột nội bộ khu vực.

2. Hướng tiếp cận chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của chính quyền Tổng thống Joe Biden

Ngay khi lên nắm quyền, Tổng thống J. Biden đã cho thấy các động thái chính sách đối ngoại ban đầu có sự thay đổi rõ rệt so với người tiền nhiệm. Trong nhiệm kỳ của ông D. Trump, vị thế quốc tế của Mỹ ít nhiều bị ảnh hưởng bởi cách tiếp cận chính sách “Nước Mỹ trên hết” của ông. Sau khi nhậm chức, Tổng thống J. Biden dần

khôi phục những giá trị Mỹ với mục tiêu đưa “Nước Mỹ trở lại”. Trong chính sách đối ngoại của Mỹ đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, ông J. Biden coi đây là khu vực ưu tiên và cơ chế hợp tác Bộ tứ là trụ cột. Ở đó, Trung Quốc là đối thủ duy nhất có khả năng kết hợp sức mạnh kinh tế, ngoại giao, quân sự và công nghệ nhằm thách thức hệ thống quốc tế ổn định và cởi mở (The White House, 2021: 8).

Vẫn duy trì mục tiêu ngăn chặn Trung Quốc, chính quyền Biden tiếp tục triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương theo bốn trụ cột gồm: (i) *Ngoại giao*, nhấn mạnh cam kết về trật tự dựa trên luật lệ, chỉ trích hành động quyết liệt của Trung Quốc; (ii) *An ninh*, duy trì hiện diện quân sự và tăng cường răn đe với Trung Quốc; (iii) *Kinh tế*, thúc đẩy các sáng kiến đầu tư, đặc biệt khuyến khích vai trò của khu vực tư nhân; (iv) *Quản trị*, cam kết thúc đẩy các tiêu chuẩn và hệ giá trị dân chủ (Đinh Tuấn Anh, 2021).

Kế thừa tính tự do và cởi mở trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của người tiền nhiệm D. Trump, song chính quyền mới của ông J. Biden đã bổ sung hai yếu tố, đó là: thúc đẩy nhân quyền và cam kết tuân thủ trật tự quốc tế dựa trên luật lệ. Đồng thời, chính quyền Biden cũng có điều chỉnh trong việc tiếp cận chiến lược như: *Thứ nhất*, không giống như chính sách đơn phương đối đầu hoàn toàn của ông D. Trump, chính quyền Biden cạnh tranh với Trung Quốc thông qua sự hợp tác chặt chẽ với các đồng minh và thực hiện đàm phán đa phương; tiếp tục lập trường cứng rắn với Trung Quốc nhưng có thể hợp tác trong vấn đề trọng điểm như chống biến đổi khí hậu. *Thứ hai*, mục tiêu của ông J. Biden là khôi phục và tăng cường hợp tác với các liên minh vốn bị “bỏ bê và lợi dụng” thời

chính quyền Trump nhằm bảo vệ các lợi ích chung và ứng phó với những thách thức ngày càng tăng trong khu vực. *Thứ ba*, ông J. Biden hạn chế đưa ra những quyết định mang tính cá nhân và tăng cường đội ngũ nhân sự, giúp hoạch định chính sách khu vực hiệu quả. Điều này tạo ra sự đồng thuận hợp tác và củng cố quan hệ song phương và đa phương hiện có (King, 2021). Tổng thống J. Biden cũng thừa nhận cuộc chiến thương mại của ông D. Trump với Trung Quốc đã kết thúc và sẽ lựa chọn cạnh tranh với Trung Quốc từ một “vị thế có sức mạnh”. Việc dựa vào đồng minh thay vì hành động đơn phương như thời kỳ của ông D. Trump chính là điểm khác biệt lớn trong cách tiếp cận chiến lược của chính quyền Biden (Строкань, Тарасенко, 2021).

Bằng cách đi ngược với phương thức tiếp cận thời ông D. Trump, Tổng thống J. Biden đã đạt được một số cam kết mới đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thông qua các cuộc gặp cấp cao quan trọng. Cam kết đa phương đầu tiên của ông J. Biden là Hội nghị thượng đỉnh Bộ tứ diễn ra ngày 12/3/2021, các nước đã chính thức đạt được Tuyên bố chung với lập trường cứng rắn chống lại hành vi của Trung Quốc. Ngoài ra, chính quyền Biden tiếp tục đề cao Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982), coi yêu sách của Trung Quốc là “bất hợp pháp”, ủng hộ các nước Đông Nam Á. Dự kiến trong năm tài chính 2022, Mỹ sẽ phân bổ hơn 5 tỷ USD cho khuôn khổ “Sáng kiến răn đe Thái Bình Dương” nhằm gia tăng khả năng ứng phó với những thách thức tại khu vực, nâng cao năng lực xử lý quan hệ chiến lược với Trung Quốc và thúc đẩy hợp tác với các quốc gia. Điều này thu hút sự quan tâm lớn của quốc tế, đánh dấu bước tiến quan trọng trong quan hệ của Mỹ với khu vực Ấn Độ

Dương - Thái Bình Dương trong bối cảnh Trung Quốc đang tiếp tục “trỗi dậy” (Dẫn theo: King, 2021).

Theo nhà nghiên cứu quốc tế Hitoshi Tanaka (2021: 3), chính quyền Biden sẽ giành lại vị trí lãnh đạo toàn cầu bằng cách tăng cường sự hiện diện trên khắp khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, củng cố quan hệ các đồng minh, ưu tiên các liên minh và xác định các đối tác mới khi xây dựng chiến lược cạnh tranh với Trung Quốc. Mỹ tìm cách tách chuỗi cung ứng toàn cầu khỏi Trung Quốc trong các lĩnh vực quan trọng như thương mại, công nghệ cao và đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay, Trung Quốc vẫn là đầu tàu quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu và là đối tác thương mại lớn của hầu hết các quốc gia trong khu vực. Việc Mỹ đa dạng hóa chuỗi cung ứng, tránh phụ thuộc quá nhiều vào Trung Quốc là chính đáng, nhưng nỗ lực loại bỏ hoàn toàn Trung Quốc ra khỏi chuỗi cung ứng sẽ là một hành động tự phá hoại nền kinh tế. Duy trì sự phụ thuộc về kinh tế với Trung Quốc là cần thiết để bảo vệ sự thịnh vượng kinh tế của Mỹ trong khu vực và toàn cầu.

A. Townshend và các cộng sự (2021: 2) nhận định, cách tiếp cận của chính quyền Biden đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vẫn thiếu sự tập trung và tính cấp bách. Mặc dù khôi phục lại chính sách khu vực của Mỹ, nhưng chính quyền Biden vẫn chưa thể hiện rõ một chiến lược khu vực toàn diện hoặc coi khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là ưu tiên quốc tế trong quyết định của mình. Thành công của chiến lược có thể bị hạn chế bởi chiến lược vẫn chủ yếu tập trung về vấn đề an ninh, còn kinh tế vẫn bị đặt ở hàng thứ yếu.

Để cạnh tranh ảnh hưởng tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, theo

A. Townshend và các cộng sự (2021: 3), chính quyền Biden nên: (i) Coi Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là khu vực ưu tiên trong chính sách đối ngoại và quốc phòng; (ii) Xác định rõ các mục tiêu quan hệ với Trung Quốc; (iii) Tránh nhấn mạnh sự cạnh tranh về ý thức hệ với Trung Quốc, thay vào đó tập trung tối đa hóa ảnh hưởng bằng cách đáp ứng các nhu cầu của khu vực; (iv) Ngăn chặn sự trỗi dậy của Trung Quốc và tăng cường đầu tư vào thế trận quân sự Tây Thái Bình Dương; (v) Trao quyền cho các đồng minh; (vi) Đặc biệt chú ý đến Đông Nam Á như một khu vực có tầm chiến lược quan trọng; (vii) Cam kết tham gia các chương trình kinh tế cùng có lợi với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

3. Phản ứng của một số quốc gia đối với chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của chính quyền Biden

Trước sự thay đổi trong cách thức tiếp cận chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ, các nước trong khu vực đã có những phản ứng khác nhau. Việc Tổng thống Mỹ J. Biden tăng cường đáng kể cam kết về quốc phòng và chính sách đối ngoại của Mỹ với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đã nhận được sự ủng hộ lớn từ nhóm Bộ tứ. Các nước thuộc nhóm Bộ tứ cho rằng, việc tạo ra một khu vực tự do và cởi mở là hết sức quan trọng cho tương lai của mỗi quốc gia. Mặc dù vậy, các đồng minh cũng hạn chế can thiệp vào cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Một mặt, các nước muốn coi Mỹ là đối trọng với Trung Quốc nhằm giúp họ có nhiều cơ hội hơn cho hoạt động chính trị. Mặt khác, các quốc gia này lo ngại việc gia tăng đối đầu Mỹ - Trung có thể gây ra bất ổn toàn khu vực và sẽ tác động tới sự ổn định kinh tế - chính trị của chính quốc gia đó (Schriver et al., 2021).

Nhật Bản là quốc gia đầu tiên đề xuất khái niệm “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, do đó, nước này luôn nỗ lực xây dựng và bảo vệ trật tự do Mỹ thiết lập tại khu vực trước những thách thức từ phía Trung Quốc. R.G. Schriver và các cộng sự (2021) đánh giá chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dưới thời chính quyền Trump thiếu tính rõ ràng và thực tiễn bởi ông D. Trump ít thể hiện quan điểm đối với khu vực. Ngược lại, chiến lược của Tổng thống J. Biden sẽ chú trọng và tham gia nhiều hơn với các nước trong khu vực, đặc biệt là Đông Nam Á. Nhật Bản được xác định là đối tác quan trọng của Mỹ trong việc giải quyết các vấn đề chính sách đối ngoại liên quan đến Trung Quốc. Dù vậy, Nhật Bản luôn tách biệt rõ ràng những lo ngại về an ninh và mối quan hệ kinh tế với Trung Quốc. Nhật Bản vẫn cam kết duy trì sự phụ thuộc về kinh tế và Trung Quốc luôn là đối tác thương mại lớn nhất của Nhật Bản.

Ấn Độ là quốc gia đóng vai trò quan trọng trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ. Tuy nhiên, nước này luôn kết hợp các yếu tố cân bằng và trấn an để tránh việc “không làm hài lòng” trong quan hệ đối ngoại với cả Trung Quốc và Mỹ. Ấn Độ và Mỹ cùng chia sẻ mối quan tâm chung, chủ yếu liên quan đến việc Trung Quốc từ chối tuân thủ trật tự dựa trên luật lệ trong khu vực. Ấn Độ đồng tình với lập trường cứng rắn và khuynh hướng đối đầu quyết đoán của ông D. Trump với Trung Quốc, nhưng cho rằng Mỹ dưới thời ông D. Trump vẫn chưa sẵn sàng chấp nhận ý tưởng về một châu Á đa cực và những đổi mới trong hợp tác an ninh (Rajagopalan, 2020).

Kể từ khi cầm quyền, ông J. Biden tiếp tục duy trì mối quan hệ Mỹ - Ấn. Chính sách của ông J. Biden đối với Ấn Độ là sự kết hợp giữa hợp tác và mối quan tâm về các giá trị

chuẩn mực dân chủ và nhân quyền. Bản chất của mối quan hệ chiến lược vẫn nhằm chống lại “sự trỗi dậy” của Trung Quốc. Về cơ bản, Ấn Độ ủng hộ cách tiếp cận của ông J. Biden giúp tạo nền tảng quan hệ đối tác chiến lược bền chặt và ngăn chặn những thách thức địa chiến lược ngày càng tăng do Trung Quốc đặt ra trong khu vực. Ấn Độ cũng quan tâm hơn đến việc thúc đẩy quan hệ ngoại giao và quân sự với các quốc gia thuộc nhóm Bộ tứ và mong muốn cùng Mỹ thể chế hóa nhóm này thành một hệ thống an ninh tập thể tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. (Paskal, 2021: 25-29).

Úc là một trong những quốc gia ủng hộ mạnh mẽ và tích cực nhất khái niệm “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Mỹ, đây cũng là quốc gia đầu tiên sử dụng thuật ngữ này trong các văn bản chính thức. Với tư cách là đồng minh phụ thuộc Mỹ, một mặt, Úc đi theo sự chỉ dẫn chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ, mặt khác, Úc thực hiện vai trò lãnh đạo trung gian cho sự cạnh tranh giữa các cường quốc thông qua các phương tiện thể chế khác nhau. Trên thực tế, Úc lại đi theo “truyền thống thực dụng”, lựa chọn thể cân bằng như Ấn Độ (He, Li, 2020: 4).

G. King (2021) cho rằng, cách tiếp cận chiến lược mới của chính quyền Biden là một bước phát triển lớn đối với Úc để ứng phó với khu vực nhiều thách thức và củng cố trật tự dựa trên luật lệ. Tuyên bố chính thức của ông J. Biden khi nhậm mệnh tầm quan trọng và giá trị của các liên minh cũng như lập trường cứng rắn chống lại hành vi của Trung Quốc đã đánh dấu một nền tảng chính sách đối ngoại mang lại nhiều thuận lợi cho Úc. Vì vậy, Úc cùng nhóm Bộ tứ sẽ luôn tìm cách duy trì sự chú ý của Mỹ ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong tương lai.

ASEAN là trung tâm địa lý của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, giúp duy trì sự ổn định chung và đóng vai trò là nhà ngoại giao nhằm ngăn chặn sự cạnh tranh giữa các cường quốc trong khu vực. Tuy nhiên, chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ dường như đã gây áp lực lên các quốc gia ASEAN, buộc phải lựa chọn giữa Mỹ và Trung Quốc. Theo Feng Liu (2020), cạnh tranh Mỹ - Trung leo thang cũng làm suy yếu vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực. Do đó, các quốc gia ASEAN đã áp dụng chiến lược phòng ngừa rủi ro, tăng cường hợp tác song phương thiết thực với mỗi quốc gia. ASEAN không muốn trở thành “người bị kẹt” trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và luôn thận trọng đối với bất kỳ chiến lược nào có tính chất đối đầu với Trung Quốc hiện nay.

Trung Quốc hoàn toàn không ủng hộ khái niệm “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, đến nay không có tài liệu chính thức nào của Trung Quốc sử dụng thuật ngữ này. Trung Quốc cho rằng, chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ chỉ nhằm mục đích bao vây và kiềm chế Trung Quốc gây xung đột và thúc đẩy quân sự hóa khu vực. Trung Quốc coi đó là “tư duy Chiến tranh Lạnh lỗi thời” và khẳng định “sẽ không bao giờ theo đuổi chính sách làm lợi cho mình bằng cách gây tổn hại đến lợi ích của các quốc gia khác”. Trung Quốc coi nhóm Bộ tứ như một tổ chức “NATO châu Á” được thiết kế để kiềm chế Trung Quốc (Galloway, 2021).

Chính phủ Trung Quốc cũng chưa có bất kỳ phản ứng chính thức nào đối với chiến lược của Mỹ bởi mục tiêu của Trung Quốc luôn là giảm thiểu rủi ro an ninh quốc gia và mở rộng ảnh hưởng quốc tế. Tuy nhiên, nhiều nhà phân tích lại cho rằng,

chiến lược *Vành đai và Con đường* (BRI) của Trung Quốc có thể là một “con bài” trong chủ nghĩa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong tương lai. Hiện tại, BRI là một sáng kiến kinh tế, nhưng các khoản đầu tư khổng lồ của Trung Quốc vào cơ sở hạ tầng và các ngành công nghiệp chắc chắn sẽ tạo ra những tác động đáng kể trên khắp khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Батиюк, 2021).

Kết luận

Mặc dù cách tiếp cận khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của chính quyền Biden có những thay đổi so với chính quyền Trump, nhưng các mục tiêu cốt lõi mang tính chiến lược nhằm ngăn chặn hành vi của Trung Quốc và tăng cường vai trò của Mỹ và các đồng minh trong khu vực vẫn được duy trì. Các chính sách không thể đoán trước của ông D. Trump đã đặt ra câu hỏi về cam kết của Mỹ đối với khu vực, nhưng chính quyền mới của ông J. Biden dự kiến sẽ mang đến những phát triển tích cực cho Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nhờ vào việc đẩy mạnh mối quan hệ với các liên minh trong khu vực.

Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là khu vực có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với an ninh và sự thịnh vượng của Mỹ, nhưng cũng là tâm điểm của cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Do đó, bất kỳ sự thay đổi nào về cách tiếp cận chiến lược đối với Trung Quốc, hoặc trong cam kết của Mỹ với việc khôi phục các liên minh, sẽ gây ra những ảnh hưởng không chỉ cho tương lai của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương mà còn cho chính vị thế của Mỹ. Việc chính quyền Mỹ đối phó với một Trung Quốc đang trỗi dậy cũng được dự đoán có thể gây ra những thách thức nghiêm trọng đối với trật tự quốc tế do Mỹ lãnh đạo (Chansoria, 2021: 3) □

Tài liệu tham khảo

- Đinh Tuấn Anh (2021), “Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dưới thời Tổng thống Biden: ‘Vòng kim cô’ siết chặt Trung Quốc?”, *Báo Thế giới và Việt Nam* ngày 12/7/2021, <https://baoquocte.vn/chien-luoc-an-do-duong-thai-binh-duong-duoi-thoi-tong-thong-biden-vong-kim-co-siet-chat-trung-quoc-150400.html>, truy cập ngày 20/9/2021.
- Chansoria, Monika (2021), “Elements of change and continuity in the future of the Indo-Pacific”, *Foundation for Strategic Research*, N°03.
- Cliff, Roger (2020), *A new U.S. strategy for the Indo-Pacific*, https://www.nbr.org/wp-content/uploads/pdfs/publications/sr86_cliff_June2020.pdf, truy cập ngày 05/8/2021.
- Galloway, Anthony (2021), *Forget ‘Asia-Pacific’, it’s the Indo-Pacific we live in now. Where is that, exactly?*, [forget-asia-pacific-it-s-the-indo-pacific-we-live-in-now-where-is-that-exactly-20210810-p58hku.html](https://www.forget-asia-pacific-it-s-the-indo-pacific-we-live-in-now-where-is-that-exactly-20210810-p58hku.html), truy cập ngày 06/8/2021.
- He, Kai, Li, Mingjiang (2020), “Understanding the dynamics of the Indo-Pacific: US–China strategic competition, regional actors, and beyond”, *International Affairs*, Issue 1 (96), pp. 1-7.
- Jaipragas, Bhavan (2020), “Asian leaders see renewed hope in Biden and US return to multilateralism”, *South China Morning Post*, <https://www.scmp.com/week-asia/politics/article/3108980/asian-leaders-see-renewed-hope-biden-and-us-return>, truy cập ngày 08/8/2021.
- Joshi, Yogesh, Atmakuri, Archana (2021), *Biden’s Indo-Pacific Strategy: Expectations and Challenges*, Institute of South Asian Studies Sasakawa Peace Foundation, Special Report Issue, No. 12, 27.
- King, Gemma (2021), *The First 100 Days: Biden Means Business in the Indo-Pacific*, <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/the-first-100-days-biden-means-business-in-the-indo-pacific/>, truy cập ngày 08/8/2021.
- Liu, Feng (2020), “The recalibration of Chinese assertiveness: China’s responses to the Indo-Pacific challenge”, *International Affairs*, Issue 1 (96), pp. 9-27.
- Maude, Richard (2021), *The Biden Administration and the Indo-Pacific*, <https://asiasociety.org/australia/explainer-biden-administration-and-indo-pacific>, truy cập ngày 12/8/2021.
- Paskal, Cleo (2021), *Indo-Pacific strategies, perceptionsrtnerships*, Chatham House.
- Rajagopalan, Rajesh (2020), “Evasive balancing: India’s unviable Indo-Pacific strategy”, *International Affairs*, Issue 1 (96), pp. 75-93.
- Schrive, Randall G., Tong, Kurt, Adachi, Masashi, Akimoto, Satohiro (2021), *The Biden Administration’s Indo-Pacific Policy*, Sasakawa USA.
- Tanaka, Hitoshi (2021), *Deepening US-Japan Strategic Cooperation on China and the Indo-Pacific*, <https://www.jcie.org/analysis/east-asia-insights/east-asia-insights-deepening-us-japan-strategic-cooperation-on-china-and-the-indo-pacific/>, pp. 1-4.
- The Department of Defense (2019), *Indo-Pacific Strategy Report Preparedness, Partnerships, and Promoting a Networked Region*, <https://media.defense.gov/2019/Jul/01/2002152311/-1/-1/1/DEPARTMENT->

- OF-DEFENSE-INDO-PACIFIC-STRATEGY-REPORT-2019.PDF, truy cập ngày 16/8/2021.
16. The White House (2017), *National Security Strategy of the United States of America*, Washington DC, Dec.
 17. The White House (2021), *Interim National Security Strategic Guidance*, Washington DC, Mar.
 18. Townshend, Ashley, Patton, Susannah, Corben, Tom and Warden, Toby (2021), *Correcting the course: How the Biden administration should compete for influence in the Indo-Pacific*, United States Studies Centre at the University of Sydney, 48 p.
 19. United States Department of State (2019), *A free and open Indo-Pacific Advancing a Shared Vision*, <https://www.state.gov/wp-content/uploads/2019/11/Free-and-Open-Indo-Pacific-4Nov2019.pdf>, truy cập ngày 05/8/2021.
 20. Батюк, В.И. (2021), “Индотихоокеанская стратегия США и Евразия (Chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Mỹ và khu vực Á - Âu)”, *Актуальные проблемы Европы*, с. 135-152, https://upe-journal.ru/files/2021_%D0%90%D0%9F%D0%95_1_%D0%91%D0%B0%D1%82%D1%8E%D0%BA_%D0%92%D0%98.pdf, truy cập ngày 06/8/2021.
 21. Строкань, С., Тарасенко, П. (2021), “Тихий океан забурлил на высшем уровне (Thái Bình Dương trong giai đoạn cao trào)”, *Газета “Коммерсантъ”*, No. 43 (13/03/2021), стр. 3, <https://www.kommersant.ru/doc/4728784>, truy cập ngày 06/8/2021.
 22. Локшин, Г.М. (2019), “Стратегическое соперничество Китая с США в Южно - Китайском море (Hợp tác chiến lược Trung - Mỹ tại biển Đông), *Юго-Восточная Азия: актуальные проблемы развития*, Том I, No. 2 (43), с. 54-73.